



Test-4-X

www.test-4-x.com/securities

Canada • Canada CIRE

CIRE

Study Guide

KNOWLEDGE POINTS

203

CHAPTERS

15

EDITION

2026-10-18

Disclaimer

This study guide is compiled from official government handbooks and other publicly available sources, for educational purposes only. It is intended to help you study and prepare; it does not constitute legal or professional advice.

Rules and regulations change. Always refer to the official handbook published by your licensing authority for the most current and authoritative information. The publisher assumes no liability for any decision made on the basis of this material.

This publication is independent. It is not affiliated with, endorsed by, or sponsored by any licensing or examining authority. All trademarks are the property of their respective owners.

Edition 2026-10-18 • 203 knowledge points • 15 chapters

Spotted an error, or have a question about this guide?

support@test-4-x.com

Contents

01	Element 1: Know-Your-Client (KYC) & suitability	1
02	How should I study for the Retail Securities Exam?	10
03	How do I self-study?	12
04	Element 2: Fixed income	15
05	If I use a preparatory provider, what does a good one look like?	18
06	Element 3: Equities	21
07	Element 4: Securities analysis	24
08	Should I use a preparatory provider or self-study?	30
09	Where can I get additional support to study for the Retail Securities Exam?	32
10	Element 5: Managed products and other investments	35
11	Element 6: Portfolio construction	41
12	Academic or topical learning programs	45
13	Element 7: Investment recommendations	46
14	Element 8: Execution and market integrity	50
15	Element 9: Monitoring, reporting and maintaining client relationships	53

CHAPTER 1

Element 1: Know-Your-Client (KYC) & suitability

1.1 Những Khía Cảnh Chính của Mỗi Quan Hệ Công Ty–Khách Hàng

Bao gồm mối quan hệ nền tảng giữa Đại diện Đăng ký và khách hàng của họ, bao gồm các xem xét xuyên biên giới.

- ✓ Mô hình quan hệ khách hàng
- ✓ Các khái niệm về lòng tin, đại lý và xung đột lợi ích
- ✓ Các thủ tục và yêu cầu để làm việc với khách hàng cư trú tại Hoa Kỳ, bao gồm những người chim tuyết và các khu vực pháp lý nước ngoài khác nếu áp dụng
- ✓ Những cân nhắc về thay đổi địa chỉ cư trú

1.2 Tầm quan trọng và nội dung thông tin KYC cần thiết

Xác định phạm vi thông tin khách hàng cần thiết để thực hiện các yêu cầu KYC.

- ✓ Hoàn cảnh tài chính: thu nhập, nhu cầu thanh khoản, tài sản tài chính, nợ phải trả, tài sản ròng, liệu khách hàng có vay để đầu tư
- ✓ Hoàn cảnh cá nhân
- ✓ Kiến thức đầu tư
- ✓ Hồ sơ rủi ro
- ✓ Mục tiêu và nhu cầu đầu tư
- ✓ Ràng buộc và hạn chế đầu tư bao gồm EDI, ESG và các sở thích cá nhân khác
- ✓ Thời gian đầu tư

1.3 Quy trình Đánh giá Hồ sơ Rủi ro của Khách hàng

Bao gồm đánh giá toàn diện về khả năng chịu rủi ro, khả năng tài chính và nhu cầu rủi ro của khách hàng.

- ✓ Mức độ sẵn sàng chấp nhận rủi ro của khách hàng hoặc khả năng chịu rủi ro, bao gồm các khía cạnh hành vi
- ✓ Khả năng của khách hàng để chịu được tổn thất tài chính hoặc khả năng rủi ro
- ✓ Mức độ rủi ro cần thiết để đạt được các mục tiêu của khách hàng hoặc nhu cầu rủi ro
- ✓ Giải quyết các mâu thuẫn giữa kỳ vọng của khách hàng và hồ sơ rủi ro

1.4 Các loại cấu trúc kinh doanh và cơ hội đầu tư

Bao gồm các cấu trúc kinh doanh khác nhau và tác động của chúng đối với các cơ hội đầu tư.

- ✓ Sole proprietorship
- ✓ Partnership
- ✓ Corporation (private vs. public)
- ✓ Co-operative

1.5 Ghi chép các cuộc thảo luận với khách hàng

Đề cập đến nhu cầu ghi chép chính xác các cuộc thảo luận với khách hàng và có sự xác nhận từ khách hàng về tính chính xác của thông tin.

1.6 Yêu Cầu về Người Liên Lạc Được Tin Tưởng

Bao gồm việc áp dụng các yêu cầu về người liên lạc được tin tưởng vào các tình huống cụ thể.

- ✓ Cách thiết lập một người liên lạc được tin tưởng
- ✓ Điều này cho phép gì và điều này không cho phép gì
- ✓ Các hành động nếu khách hàng từ chối cung cấp một người liên lạc được tin tưởng
- ✓ Khi nào liên hệ với một người liên lạc được tin tưởng
- ✓ Cách nhận biết các mối quan tâm tiềm ẩn về năng lực
- ✓ Cách nhận biết các vấn đề khai thác tài chính
- ✓ Điều kiện sử dụng tạm giữ tạm thời
- ✓ Ghi chép lại cuộc thảo luận

1.7 Trách nhiệm chính và cập nhật KYC hiện tại

Bao gồm trách nhiệm chính, cấm ủy quyền KYC và nghĩa vụ cập nhật KYC.

1.8 Các Loại Hồ Sơ Tài Khoản Khách Hàng và Thông Tin Thu Thập

Bao gồm các loại hồ sơ tài khoản khách hàng và thông tin được thu thập.

- ✓ Xác minh danh tính
- ✓ Đánh giá tính phù hợp của tài khoản
- ✓ Thông tin KYC
- ✓ Ghi nhận các công khai
- ✓ Hồ sơ từ chối liên hệ đáng tin cậy

1.9 Nghĩa vụ phù hợp tài khoản

Bao gồm áp dụng nghĩa vụ phù hợp tài khoản cho các tình huống cụ thể.

1.10 Các tính năng chính của các loại tài khoản khác nhau

Bao gồm các tính năng tài khoản phù hợp, ưu điểm và nhược điểm theo yêu cầu của khách hàng.

- ✓ Tài khoản tư vấn (non-managed) – dựa trên phí và hoa hồng
- ✓ Tài khoản được quản lý
- ✓ Tài khoản có quyền tự quyết định
- ✓ Tài khoản tiền mặt so với tài khoản ký quỹ

1.11 Tài liệu và thông tin liên quan đến tài khoản

Bao gồm tài liệu liên quan đến mở tài khoản và thông tin được thu thập.

- ✓ Mô hình kinh doanh của Công ty môi giới đầu tư
- ✓ Mối quan hệ với khách hàng
- ✓ Các sản phẩm đầu tư và dịch vụ được cung cấp bởi Công ty môi giới đầu tư
- ✓ Các điều kiện để thu thập một bộ thông tin KYC cho nhiều tài khoản

1.12 Mục đích và nội dung của tài liệu Relationship Disclosure

Bao gồm mục đích và các yếu tố bắt buộc của tài liệu Relationship Disclosure.

- ✓ Mục đích
- ✓ Tần suất cung cấp
- ✓ Hình thức và định dạng
- ✓ Nội dung
- ✓ Kiểm tra

1.13 Kiểm soát Thông tin Bí mật

Bao gồm tầm quan trọng của việc bảo vệ thông tin bí mật trong một Investment Dealer.

- ✓ Các rào cản thông tin và tường lửa
- ✓ Danh sách xám và bị hạn chế
- ✓ Vai trò của ngân hàng đầu tư, bộ phận nghiên cứu và tài chính công ty
- ✓ An niệm mạng
- ✓ Quyền riêng tư

1.14 Các Tài Liệu Bắt Buộc trong Gói Chào Mừng của Công ty Đầu Tư

Bao gồm mục đích của các tài liệu được cung cấp cho khách hàng trong Gói Chào Mừng.

- ✓ Bảng phí
- ✓ Các tài liệu quảng cáo của CIRO (Tài liệu khiếu nại của CIRO, Cách CIRO bảo vệ các nhà đầu tư, Mở Tài khoản Đầu tư)
- ✓ Quỹ Bảo vệ Nhà đầu tư Canada
- ✓ Tiết lộ Rủi ro Phái sinh
- ✓ Công ty Đầu tư tiết lộ xung đột lợi ích
- ✓ Các thủ tục xử lý khiếu nại của Công ty Đầu tư

1.15 Nghĩa vụ Thẩm định sản phẩm

Bao gồm nghĩa vụ thẩm định sản phẩm của Nhà cung cấp và Người được phê duyệt.

- ✓ Nhà cung cấp Đầu tư
- ✓ Người được phê duyệt

1.16 Nghĩa vụ Hiểu Biết Sản Phẩm (KYP)

Bao gồm việc áp dụng nghĩa vụ KYP cho tất cả các khoản đầu tư được mua, bán hoặc được giới thiệu.

- ✓ Cấu trúc
- ✓ Đặc điểm (chi phí ban đầu và chi phí liên tục)
- ✓ Rủi ro (tác động của chi phí)

1.17 Yêu cầu xác định tính thích hợp của khách hàng bán lẻ

Bao gồm ứng dụng các yêu cầu xác định tính thích hợp cho các tình huống cụ thể.

- ✓ Mối quan hệ giữa KYC và các khuyến nghị
- ✓ Nhu cầu tránh việc chuyển đổi quá mức (churning)

1.18 Hướng dẫn của khách hàng không được yêu cầu hoặc không phù hợp

Bao gồm các nghĩa vụ khi hướng dẫn của khách hàng không được yêu cầu hoặc không phù hợp.

1.19 Các loại hành động đầu tư cho tài khoản của khách hàng

Bao gồm áp dụng các loại hành động đầu tư vào các tình huống cụ thể.

- ✓ Mua
- ✓ Bán
- ✓ Giữ vị thế
- ✓ Gửi tiền
- ✓ Trao đổi hoặc chuyển nhượng chứng chỉ

1.20 Tính phù hợp của tài khoản so với xác định sự phù hợp

Bao gồm sự khác biệt giữa tính phù hợp của tài khoản và xác định sự phù hợp.

1.21 Giám sát và Duy trì Tài khoản

Bao gồm các yêu cầu của Dealer và quy định để giám sát và duy trì tài khoản, bao gồm các sự kiện kích hoạt.

1.22 Tác động của các thay đổi đối với xác định tính phù hợp

Bao gồm phân tích cách các thay đổi liên quan ảnh hưởng đến tính phù hợp đối với danh mục đầu tư của khách hàng.

- ✓ Thay đổi trọng yếu trong hoàn cảnh của khách hàng
- ✓ Nghiên cứu sản phẩm và thị trường
- ✓ Các sự kiện kinh tế, chính trị và xã hội
- ✓ Các vấn đề mới nổi, xu hướng tài chính, xu hướng kinh tế và tin tức thế giới

1.23 Quản lý xung đột lợi ích vì lợi ích tốt nhất của khách hàng

Bao gồm các yêu cầu quy định để quản lý xung đột lợi ích.

- ✓ Xác định
- ✓ Tránh
- ✓ Giải quyết
- ✓ Công khai

1.24 Các Yêu Cầu Liên Quan Đến Hoạt Động Ngoài

Bao gồm các yêu cầu liên quan đến hoạt động ngoài trong những tình huống cụ thể.

- ✓ Định Nghĩa
- ✓ Phê Duyệt Trước
- ✓ Công Khai Thông Tin

1.25 Giao Dịch Tài Chính Cá Nhân Với Khách Hàng

Bao gồm các yêu cầu liên quan đến giao dịch tài chính cá nhân với khách hàng.

- ✓ Lệnh cấm và hành động liên quan đến việc chấp nhận tiền thưởng, thỏa thuận giải quyết, vay/cho vay, kiểm soát hoặc quyền hạn, trộn lẫn tài sản
- ✓ Các quan hệ đối tác kinh doanh
- ✓ Các câu lạc bộ đầu tư

1.26 Chính sách của nhà phân phối quản lý xung đột lợi ích

Bao gồm áp dụng các chính sách và thủ tục của nhà phân phối để quản lý xung đột lợi ích.

- ✓ Kiểm soát hiệu quả và giám sát có đủ điều kiện
- ✓ Quy trình do diligence phù hợp cho các phê duyệt
- ✓ Lưu giữ hồ sơ thích hợp

1.27 Tiêu chuẩn hành vi của CIRO

Bao gồm ứng dụng các tiêu chuẩn hành vi của CIRO trong các tình huống liên quan đến các đại diện, khách hàng và công ty.

1.28 Các Quy Trình Toàn Diện để Đánh Giá Hồ Sơ Rủi Ro của Khách Hàng

Kiểm tra cách đánh giá hồ sơ rủi ro của khách hàng thông qua khả năng chịu đựng, năng lực tài chính và nhu cầu rủi ro.

- ✓ Khả năng chấp nhận rủi ro của khách hàng hoặc khả năng chịu rủi ro, bao gồm các khía cạnh hành vi
- ✓ Năng lực của khách hàng để chịu được tổn thất tài chính hoặc khả năng chịu rủi ro
- ✓ Mức độ rủi ro cần thiết để đạt được các mục tiêu của khách hàng hoặc nhu cầu rủi ro
- ✓ Giải quyết xung đột giữa kỳ vọng của khách hàng và hồ sơ rủi ro

1.29 Các loại cấu trúc kinh doanh và tác động đến các cơ hội đầu tư

Bao gồm các cấu trúc kinh doanh khác nhau và cách chúng ảnh hưởng đến các cơ hội đầu tư.

- ✓ Chủ doanh nghiệp độc lập
- ✓ Hợp tác xã
- ✓ Công ty (tư nhân và công cộng)
- ✓ Hợp tác xã

1.30 Yêu cầu về Người liên hệ được tin tưởng

Áp dụng các yêu cầu về người liên hệ được tin tưởng vào các tình huống, bao gồm thành lập, quyền hạn và sử dụng.

- ✓ Cách thành lập một người liên hệ được tin tưởng
- ✓ Những gì điều này cho phép và những gì nó không cho phép
- ✓ Các hành động nếu khách hàng từ chối cung cấp một người liên hệ được tin tưởng
- ✓ Khi nào liên hệ với một người liên hệ được tin tưởng
- ✓ Cách nhận diện những lo ngại tiềm ẩn về năng lực
- ✓ Cách nhận diện các vấn đề lạm dụng tài chính
- ✓ Điều kiện sử dụng tạm dừng tạm thời
- ✓ Ghi chép cuộc thảo luận

1.31 Trách Nhiệm Chính và Các Nghĩa Vụ Tiền Tệ KYC

Bao gồm lệnh cấm ủy thác KYC và nghĩa vụ giữ thông tin KYC luôn được cập nhật.

1.32 Nghĩa vụ phù hợp tài khoản áp dụng cho các tình huống

Áp dụng nghĩa vụ phù hợp tài khoản cho các tình huống cụ thể.

1.33 Các đặc điểm chính của các loại tài khoản khác nhau

Áp dụng các ưu điểm và nhược điểm của các loại tài khoản cho các yêu cầu của khách hàng.

- ✓ Tài khoản tư vấn (không được quản lý) – dựa trên phí và dựa trên hoa hồng
- ✓ Tài khoản được quản lý
- ✓ Tài khoản có quyền tùy ý
- ✓ Tài khoản tiền mặt so với tài khoản ký quỹ

1.34 Tài liệu và Quy trình Mở Tài khoản Liên quan đến Tài khoản

Bao gồm tài liệu liên quan đến mở tài khoản và các thông tin được thu thập liên quan đến mô hình kinh doanh của nhà đại lý.

- ✓ Mô hình kinh doanh của Nhà đại lý Đầu tư
- ✓ Mối quan hệ với khách hàng
- ✓ Các sản phẩm và dịch vụ đầu tư do Nhà đại lý Đầu tư cung cấp
- ✓ Các điều kiện để xác định khi nào cần thu thập một bộ thông tin KYC cho nhiều tài khoản

1.35 Các Tài Liệu Bắt Buộc trong Gói Chào Mừng

Bao gồm mục đích của các tài liệu có trong Gói Chào Mừng của Investment Dealer.

- ✓ Bảng giá dịch vụ
- ✓ Các tài liệu quảng bá của CIRO (Tài liệu Khiếu Nại, Cách CIRO Bảo Vệ Nhà Đầu Tư, Mở Tài Khoản Đầu Tư)
- ✓ Canadian Investor Protection Fund
- ✓ Công Khai Rủi Ro Phái Sinh
- ✓ Công khai xung đột lợi ích của Investment Dealer
- ✓ Thủ tục xử lý khiếu nại của Investment Dealer

1.36 Các Nghĩa vụ đối với Hướng dẫn không được yêu cầu hoặc không phù hợp

Bao gồm các nghĩa vụ của Đại diện Đã đăng ký và Nhà giao dịch khi các hướng dẫn không được yêu cầu hoặc không phù hợp.

1.37 Yêu cầu Giám sát và Duy trì Tài khoản

Phân tích các yêu cầu của Nhà cung cấp và quy định để giám sát các tài khoản và kích hoạt các sự kiện.

1.38 Quản lý xung đột lợi ích vì lợi ích tốt nhất của khách hàng

Áp dụng các yêu cầu quy định để quản lý xung đột lợi ích trong các tình huống cụ thể.

- ✓ Nhận dạng
- ✓ Tránh
- ✓ Giải quyết
- ✓ Công khai

1.39 Tiêu chuẩn hành vi của CIRO được áp dụng trong các tình huống

Áp dụng các tiêu chuẩn hành vi của CIRO trong các tình huống liên quan đến Đại diện Đã đăng ký và khách hàng hoặc công ty của họ.

CHAPTER 2

How should I study for the Retail Securities Exam?

2.1 Mô hình Thành thạo CIRO và truy cập mở

Bản thiết kế giải thích rằng kỳ thi tuân theo Mô hình Thành thạo CIRO, theo đó tất cả thông tin được kiểm tra đều có sẵn miễn phí trên các trang web, trong sách luật quy định và trong các luật quốc gia hoặc khu vực.

- ✓ CIRO không xuất bản sách học tập hợp nhất
- ✓ Các tài nguyên học tập mẫu được liệt kê sau trong tài liệu
- ✓ Các tài liệu được liệt kê chỉ là các đề xuất, không phải xác nhận hoặc được công nhận

2.2 Lựa chọn tự học hoặc nhà cung cấp dịch vụ chuẩn bị

Các ứng cử viên có thể chọn tự học hoặc sử dụng nhà cung cấp khóa học chuẩn bị, và việc lựa chọn hành trình học tập tốt nhất cho phong cách học, thời gian và kinh nghiệm của họ là tùy thuộc vào ứng cử viên.

- ✓ CIRO không đảm bảo việc vượt qua kỳ thi bằng cách sử dụng các phương pháp này
- ✓ Tham khảo thông tin CIRO nếu các tài nguyên xung đột với nó

2.3 Truy cập Mở đối với Các Kỳ Thi Năng lực

Mô hình Thành thạo của CIRO nhằm cho phép truy cập mở đối với các kỳ thi năng lực, với tất cả các thông tin được kiểm tra có sẵn miễn phí trên các trang web, trong các sách quy tắc quản lý và trong các luật quốc gia hoặc khu vực.

- ✓ CIRO không xuất bản một cuốn sách học tập tổng hợp cho các kỳ thi năng lực
- ✓ Một mẫu các tài nguyên học tập có liên quan được liệt kê trong hướng dẫn này

2.4 Lựa chọn giữa tự học và nhà cung cấp dịch vụ chuẩn bị

Các ứng viên có thể chọn tự học hoặc sử dụng nhà cung cấp dịch vụ chuẩn bị khóa học, chọn hành trình học tập phù hợp nhất với phong cách học tập, cam kết thời gian và kinh nghiệm của họ.

- ✓ CIRO không đảm bảo đạt được bằng bất kỳ phương pháp nào
- ✓ Các tài nguyên được liệt kê là những đề xuất, không phải xác nhận, và không được công nhân hay thừa nhận bởi CIRO

2.5 Giải quyết sự khác biệt với thông tin CIRO

Nếu có sự khác biệt giữa thông tin do CIRO cung cấp và bất kỳ nguồn tài nguyên ngoài nào, ứng viên nên tuân theo thông tin của CIRO.

- ✓ Tham khảo các quy tắc liên quan CIRO, hướng dẫn và chương trình chi tiết trong trường hợp có sự khác biệt

CHAPTER 3

How do I self-study?

3.1 Làm Quen Với Đề Cương Thi

Điểm khởi đầu là đề cương thi, đây là lộ trình có thẩm quyền phác thảo các chủ đề và tiểu chủ đề được đề cập và ưu tiên thời gian học tập.

- ✓ Đề cương là danh sách có thẩm quyền những gì có thể được kiểm tra
- ✓ Bạn sẽ không được kiểm tra về các chủ đề không được nêu rõ ràng trong đề cương
- ✓ Việc làm quen với đề cương rất quan trọng ngay cả khi sử dụng nhà cung cấp

3.2 Cách tiếp cận tự học chiến lược từng bước

Khung đề cập đến một cách tiếp cận chiến lược để học tập chỉ sử dụng các kết quả học tập của chương trình giáo dục, được sắp xếp thành một loạt các bước.

- ✓ Hiểu phạm vi
- ✓ Tạo lịch học tập
- ✓ Xác định các khái niệm chính
- ✓ Sử dụng các tài liệu bổ sung
- ✓ Sử dụng bài thi thực hành
- ✓ Áp dụng các kỹ thuật học tập tích cực
- ✓ Tiến hành tự đánh giá thường xuyên
- ✓ Tham gia các nhóm học tập
- ✓ Cập nhật thông tin liên tục

3.3 Hiểu phạm vi của các kết quả học tập

Xem xét danh sách các kết quả học tập để nắm bắt được phạm vi rộng và sâu của nội dung kỳ thi và sắp xếp các kết quả liên quan thành một kế hoạch học tập.

- ✓ Xem xét cẩn thận các kết quả học tập về phạm vi rộng và sâu
- ✓ Hiểu các loại câu hỏi được chỉ ra bởi phân loại (ví dụ như Nhớ lại hoặc Hiểu)
- ✓ Nhóm các kết quả tương tự hoặc liên quan với nhau

3.4 Tạo lịch học tập

Phân bổ thời gian học tập trên các kết quả học tập bằng cách sử dụng trọng số câu hỏi để đặt ra các mục tiêu thực tế với ôn tập và luyện tập.

- ✓ Phân bổ thời gian cụ thể cho mỗi kết quả học tập
- ✓ Sử dụng trọng số câu hỏi (ví dụ: một giờ cho mỗi câu hỏi)
- ✓ Đặt ra các mục tiêu thực tế cho phép ôn tập và luyện tập

3.5 Xác định các khái niệm chính

Xác định các khái niệm và thuật ngữ chính cần nắm vững cho mỗi kết quả học tập và lập bản đồ những gì cần biết.

- ✓ Xác định các khái niệm và thuật ngữ chính cho mỗi kết quả
- ✓ Lập danh sách các điểm chính để tham chiếu nhanh
- ✓ Tạo sơ đồ tư duy của các điểm chính

3.6 Sử dụng Tài liệu Bổ sung

Làm sâu sắc thêm sự hiểu biết thông qua các sách giáo khoa, tài nguyên trực tuyến, các ấn phẩm ngành công nghiệp và bạn bè, bao gồm danh sách tài liệu đọc của đại học cho nội dung không thuộc quy định.

- ✓ Sử dụng các sách giáo khoa, tài nguyên trực tuyến, các ấn phẩm ngành công nghiệp và bạn bè
- ✓ Danh sách tài liệu đọc của đại học hữu ích cho nội dung thị trường tài chính không thuộc quy định

3.7 Sử dụng bài thi thực hành

Sử dụng bài thi thực hành như một tiêu chuẩn đại diện cho sự sẵn sàng và tốc độ thi, không chính thức lúc bắt đầu và chính thức khi đã sẵn sàng.

- ✓ Bài thi thực hành đại diện cho loại hình và phạm vi các câu hỏi kỳ thi năng lực
- ✓ Tránh ghi nhớ các câu hỏi cụ thể hoặc làm bài thi trước khi hoàn thành tự học
- ✓ Sử dụng không chính thức lúc bắt đầu, sau đó chính thức khi đã sẵn sàng

3.8 Sử dụng các kỹ thuật học tập chủ động

Củng cố sự hiểu biết thông qua các phương pháp chủ động như tóm tắt, sơ đồ tư duy, thẻ ghi nhớ, thảo luận với bạn học và dạy lại cho người khác.

- ✓ Tóm tắt thông tin bằng lời của bạn
- ✓ Tạo sơ đồ tư duy và sử dụng thẻ ghi nhớ
- ✓ Dạy tài liệu cho người khác

3.9 Tự đánh giá thường xuyên

Kiểm tra định kỳ sự hiểu biết và khả năng giữ lại kiến thức cho mỗi kết quả học tập và điều chỉnh kế hoạch học tập hướng tới các lĩnh vực yếu hơn.

- ✓ Kiểm tra định kỳ bản thân về mỗi kết quả
- ✓ Sử dụng danh sách và sơ đồ tư duy để đánh giá
- ✓ Điều chỉnh kế hoạch học tập để tập trung vào các lĩnh vực yếu hơn

3.10 Tham gia các nhóm học tập

Cân nhắc tham gia các nhóm học tập hoặc diễn đàn trực tuyến để thảo luận các kết quả học tập và chia sẻ tài nguyên với các ứng viên khác.

- ✓ Tham gia các nhóm học tập hoặc diễn đàn trực tuyến để thảo luận các kết quả và chia sẻ tài nguyên

3.11 Cập nhật thông tin về ngành công nghiệp

Theo dõi các cập nhật hoặc thay đổi trong lĩnh vực ngành đầu tư có thể ảnh hưởng đến kỳ thi của bạn.

- ✓ Cập nhật những thay đổi của ngành đầu tư có ảnh hưởng đến kỳ thi của bạn

CHAPTER 4

Element 2: Fixed income

4.1 Các Yêu Cầu Quy Định cho Thị Trường Nợ

Bao gồm các yêu cầu để thúc đẩy thị trường nợ công bằng và hiệu quả.

- ✓ Các yêu cầu chung để thúc đẩy thị trường nợ công bằng và hiệu quả
- ✓ Chính sách và thủ tục – yêu cầu và nội dung
- ✓ Các hành vi bị cấm – các nghĩa vụ của Nhà Giao Dịch Đầu Tư và Người Được Phê Duyệt

4.2 Các Loại và Đặc Điểm của Sản Phẩm Thu Nhập Cố Định

Bao gồm các loại và đặc điểm của các sản phẩm thu nhập cố định khác nhau.

- ✓ Government of Canada Securities
- ✓ Provincial and municipal government securities
- ✓ Corporate securities
- ✓ Guaranteed income certificates (GIC)

4.3 Thuật ngữ sản phẩm thu nhập cố định

Bao gồm ứng dụng thuật ngữ thu nhập cố định cho các tình huống cụ thể.

- ✓ Giá trị danh nghĩa
- ✓ Lãi suất coupon
- ✓ Ngày đáo hạn
- ✓ Thời gian đến kỳ hạn
- ✓ Giá trái phiếu
- ✓ Lợi suất đến kỳ hạn
- ✓ Thanh toán
- ✓ Các điều khoản hợp đồng

4.4 Đặc điểm của các sản phẩm Thu nhập cố định

Bao gồm phân tích các đặc điểm của sản phẩm thu nhập cố định dành cho các nhà đầu tư và các bên phát hành.

- ✓ Ưu điểm và nhược điểm đối với nhà đầu tư
- ✓ Ưu điểm và nhược điểm đối với bên phát hành
- ✓ Nguồn gốc rủi ro và lợi nhuận tiềm năng
- ✓ Tác động của các chi phí liên quan đến việc mua lại và nắm giữ sản phẩm thu nhập cố định

4.5 Đặc điểm công cụ ảnh hưởng đến hồ sơ rủi ro-lợi suất

Bao gồm các đặc điểm và điều kiện ảnh hưởng đến hồ sơ rủi ro-lợi suất của các công cụ thu nhập cố định.

- ✓ Strips
- ✓ Floating rate
- ✓ Callable/puttable
- ✓ Convertible
- ✓ Extendable
- ✓ Sinking/purchase funds

4.6 Các Phép Tính Tiêu Chuẩn về Lợi Suất Trái Phiếu

Bao gồm ứng dụng các phép tính lợi suất tiêu chuẩn cho trái phiếu.

- ✓ Lợi suất thu nhập (hoặc hiện tại)
- ✓ Lợi suất gần đúng đến kỳ hạn
- ✓ Lợi suất trên công cụ không coupon
- ✓ Đường cong lợi suất

4.7 Mối Quan Hệ Giữa Các Biến Số của Trái Phiếu

Bao gồm các mối quan hệ giữa coupon, yield, kỳ hạn, giá và duration trong các tình huống cụ thể.

- ✓ Coupon, yield, term-to-maturity và biến động giá
- ✓ Macaulay duration, modified duration và độ nhạy giá
- ✓ Những thay đổi trong các yếu tố kinh tế và giá của các sản phẩm fixed-income

4.8 Tính toán Thời hạn Điều chỉnh

Bao gồm áp dụng thời hạn điều chỉnh để đánh giá sự thay đổi giá trái phiếu đối với một sự thay đổi lợi suất nhất định.

4.9 Giá trị thời gian của tiền trong tính toán đầu tư

Bao gồm ứng dụng giá trị thời gian của tiền vào các tính toán thu nhập cố định.

- ✓ Tính toán giá trị hiện tại của một chứng chỉ thu nhập cố định với mệnh giá, lãi suất coupon, kỳ hạn đến hạn và tỷ lệ chiết khấu
- ✓ Tính toán bất kỳ biến nào còn thiếu trong một tính toán giá trị thời gian của tiền

4.10 Các Công Cụ Ảnh Hưởng đến Hồ Sơ Rủi Ro-Lợi Suất

Bao gồm các đặc điểm của các công cụ tài chính và các điều kiện ảnh hưởng đến hồ sơ rủi ro-lợi suất.

- ✓ Strips
- ✓ Floating rate
- ✓ Callable/puttable
- ✓ Convertible
- ✓ Extendable
- ✓ Sinking/purchase funds

4.11 Mối Quan Hệ Giữa Các Yếu Tố Trái Phiếu

Áp dụng mối quan hệ giữa lãi suất coupon, yield, kỳ hạn, biến động giá và duration.

- ✓ Lãi suất coupon, yield, kỳ hạn đến ngày đáo hạn và biến động giá
- ✓ Macaulay duration, modified duration và độ nhạy cảm của giá
- ✓ Những thay đổi trong các yếu tố kinh tế và giá của sản phẩm thu nhập cố định

4.12 Giá trị thời gian của tiền tệ trong các phép tính đầu tư

Áp dụng giá trị thời gian của tiền tệ vào các phép tính thu nhập cố định.

- ✓ Tính toán giá trị hiện tại dựa trên mệnh giá, lãi suất coupon, kỳ hạn đến khi đáo hạn và tỷ lệ chiết khấu
- ✓ Tính toán bất kỳ biến thiếu nào trong phép tính giá trị thời gian của tiền tệ

CHAPTER 5

If I use a preparatory provider, what does a good one look like?

5.1 Các yếu tố chính khi lựa chọn nhà cung cấp chuẩn bị

Bản thiết kế liệt kê các yếu tố cần xem xét khi đánh giá xem nhà cung cấp chuẩn bị có phù hợp để chuẩn bị cho kỳ thi hay không.

- ✓ Danh tiếng và đánh giá
- ✓ Chứng chỉ và thông tin xác thực
- ✓ Tài liệu học tập toàn diện
- ✓ Kế hoạch học tập có cấu trúc
- ✓ Tính linh hoạt và khả năng tiếp cận
- ✓ Bài thi thực hành và đánh giá
- ✓ Hỗ trợ học sinh
- ✓ Chi phí và giá trị
- ✓ Các tùy chọn dùng thử

5.2 Danh tiếng và Đánh giá

Đánh giá vị thế của nhà cung cấp chuẩn bị trong ngành đầu tư thông qua danh tiếng và các đánh giá độc lập.

- ✓ Tìm kiếm danh tiếng vững chắc trong ngành đầu tư
- ✓ Kiểm tra các bài đánh giá và lời chứng thực trên các trang web độc lập

5.3 Công Nhân Định và Thông Tin Xác Thực

Xác minh xem nhà cung cấp có được công nhân định và xác nhận các trình độ của các giảng viên của nó.

- ✓ Kiểm tra công nhân định bởi các cơ quan liên quan
- ✓ Xác minh trình độ và kinh nghiệm của giảng viên

5.4 Tài liệu học tập toàn diện

Đảm bảo nhà cung cấp cung cấp các tài liệu hiện tại bao gồm tất cả các kết quả học tập của kỳ thi với các loại tài nguyên đa dạng.

- ✓ Tài liệu cập nhật toàn diện bao gồm tất cả các kết quả học tập
- ✓ Đa dạng như sách giáo khoa, các mô-đun trực tuyến, bài thi thực hành và các công cụ tương tác

5.5 Kế hoạch học tập có cấu trúc

Tìm kiếm một kế hoạch có cấu trúc phù hợp với lịch thi của bạn cùng với hướng dẫn về cách sử dụng tài liệu và quản lý thời gian.

- ✓ Kế hoạch có cấu trúc phù hợp với lịch thi
- ✓ Hướng dẫn về cách sử dụng tài liệu và quản lý thời gian học tập

5.6 Tính Linh Hoạt và Khả Tiếp Cận

Xem xét các tùy chọn phân phối linh hoạt, khả năng sử dụng nền tảng, quyền truy cập thiết bị và di động, cũng như thời gian truy cập vào các tài liệu.

- ✓ Các tùy chọn linh hoạt như khóa học trực tuyến, hội thảo trực tiếp và video theo yêu cầu
- ✓ Nền tảng thân thiện với người dùng có thể truy cập trên nhiều thiết bị khác nhau
- ✓ Quyền truy cập ứng dụng di động
- ✓ Xem xét thời gian truy cập vào tài liệu học tập so với lịch trình của bạn

5.7 Các bài thi thực hành và đánh giá

Đảm bảo các bài thi thực hành đầy đủ mô phỏng định dạng thực tế với phản hồi chi tiết về các lỗi.

- ✓ Các bài thi thực hành đầy đủ mô phỏng định dạng thực tế
- ✓ Phản hồi chi tiết và giải thích cho các câu hỏi thực hành

5.8 Hỗ Trợ Sinh Viên

Kiểm tra tính sẵn có của các dịch vụ hỗ trợ và chất lượng hỗ trợ khách hàng để tương tác với giảng viên và các bạn học.

- ✓ Các dịch vụ hỗ trợ như dạy kèm, các nhóm học tập, bàn trợ giúp hoặc các diễn đàn
- ✓ Chất lượng hỗ trợ khách hàng cho các vấn đề kỹ thuật hoặc hành chính

5.9 Chi phí và giá trị

So sánh chi phí và các gói dịch vụ để đánh giá giá trị tổng thể so với tài liệu, hỗ trợ và tỷ lệ thành công.

- ✓ So sánh chi phí và gói dịch vụ trên các nhà cung cấp khác nhau
- ✓ Đánh giá giá trị bao gồm tài liệu, hỗ trợ và tỷ lệ thành công

5.10 Các Tùy Chọn Dùng Thử

Tận dụng các bản dùng thử miễn phí hoặc tài liệu mẫu để đánh giá chất lượng, tính đa dạng và tính phù hợp.

- ✓ Sử dụng các bản dùng thử miễn phí hoặc tài liệu mẫu để đánh giá chất lượng và tính phù hợp

CHAPTER 6

Element 3: Equities

6.1 Yêu cầu và Miễn trừ Prospectus

Bao gồm yêu cầu và mục đích của prospectus và khi nào miễn trừ được áp dụng theo các công cụ quốc gia.

- ✓ Áp dụng cho phát hành sơ cấp và thứ cấp
- ✓ Áp dụng cho các cuộc mua lại
- ✓ Công khai thông tin toàn diện
- ✓ Quảng cáo và tiếp thị
- ✓ Yêu cầu công khai thông tin kịp thời
- ✓ Chứng chỉ thị trường miễn trừ
- ✓ Đặt chỗ riêng tư
- ✓ Nhà đầu tư được công nhận

6.2 Các loại và đặc điểm chính của cổ phiếu phổ thông

Bao gồm các lớp và đặc điểm của cổ phiếu phổ thông.

- ✓ Quyền cổ tức
- ✓ Quyền bỏ phiếu
- ✓ Quyền hưởng phần dư khi giải thể

6.3 Chứng chỉ Ký gửi Canada (CDRs)

Bao gồm các loại và các đặc điểm chính của chứng chỉ ký gửi Canada.

- ✓ Quyền của người nắm giữ
- ✓ Tỷ lệ CDR

6.4 Đặc Điểm Của Cổ Phiếu Thường và Chứng Chỉ Ký Gửi

Bao gồm phân tích đầu tư vào các lớp khác nhau của cổ phiếu thường và chứng chỉ ký gửi.

- ✓ Nguồn gốc của rủi ro và lợi suất tiềm năng
- ✓ Tác động của các chi phí liên quan đến việc mua và nắm giữ cổ phiếu thường và chứng chỉ ký gửi

6.5 Đặc điểm của Quyền sở hữu Cổ phiếu thường

Bao gồm phân tích các ưu điểm và nhược điểm của quyền sở hữu cổ phiếu thường.

- ✓ Ưu điểm và nhược điểm của quyền sở hữu cổ phiếu thường
- ✓ Ưu điểm và nhược điểm đối với công ty phát hành cổ phiếu thường

6.6 Các Hành động Công ty Ảnh hưởng đến Cổ đông

Bao gồm cách các hành động của công ty có thể ảnh hưởng đến vị trí của cổ đông.

- ✓ Cách cổ tức được công bố, yêu cầu và tính thuế
- ✓ Tác động của tách cổ phiếu và hợp nhất
- ✓ Mua lại cổ phiếu

6.7 Các loại và đặc điểm chính của cổ phiếu ưu đãi

Bao gồm các lớp và đặc điểm của cổ phiếu ưu đãi.

- ✓ Quyền cổ tức
- ✓ Quyền biểu quyết
- ✓ Quyền giải thể

6.8 Đặc điểm của Cổ phiếu ưu đãi

Bao gồm phân tích đầu tư vào các loại cổ phiếu ưu đãi khác nhau.

- ✓ Nguồn gốc của rủi ro và lợi nhuận tiềm năng
- ✓ Tác động của các chi phí liên quan đến việc mua và nắm giữ cổ phiếu ưu đãi

6.9 Quyền sở hữu cổ phiếu thường vs. cổ phiếu ưu đãi

Bao gồm áp dụng sự phân biệt giữa quyền sở hữu cổ phiếu thường và cổ phiếu ưu đãi.

- ✓ Những lợi thế và bất lợi đối với chủ sở hữu cổ phiếu ưu đãi
- ✓ Những lợi thế và bất lợi đối với công ty phát hành cổ phiếu ưu đãi

6.10 Giá trị thời gian của tiền tệ cho các tính toán vốn chủ sở hữu

Bao gồm việc áp dụng giá trị thời gian của tiền tệ vào định giá vốn chủ sở hữu.

- ✓ Tính toán giá trị hiện tại của một chứng chỉ vốn chủ sở hữu bằng cách sử dụng các mô hình dòng tiền chiết khấu và tăng trưởng giá-thu nhập

6.11 Yêu Cầu và Mục Đích của Bản Tuyên Bố Đăng Ký

Bao gồm các yêu cầu và miễn trừ bản tuyên bố đăng ký theo National Instruments 41-101 và 45-106.

- ✓ Áp dụng cho phân phối sơ cấp và thứ cấp
- ✓ Áp dụng cho các cuộc thầu tóm
- ✓ Công bố thông tin toàn diện
- ✓ Quảng cáo và tiếp thị
- ✓ Yêu cầu công bố thông tin kịp thời
- ✓ Chứng chỉ thị trường miễn trừ
- ✓ Đặt chỗ riêng tư
- ✓ Nhà đầu tư được công nhận

6.12 Các loại và đặc điểm chính của Chứng chỉ Lưu ký Canada

Bao gồm các CDR và quyền của người nắm giữ.

- ✓ Quyền của người nắm giữ
- ✓ Tỷ lệ CDR

6.13 Cách Các Hành Động Của Công Ty Ảnh Hưởng Đến Cổ Đông

Bao gồm tác động của các hành động của công ty đối với vị thế của cổ đông.

- ✓ Cách cổ tức được công bố, yêu cầu và tính thuế
- ✓ Ảnh hưởng của tách cổ phiếu và hợp nhất
- ✓ Mua lại cổ phiếu

6.14 Cổ phiếu thường vs. Cổ phiếu ưu đãi

Áp dụng sự phân biệt giữa quyền sở hữu cổ phiếu thường và cổ phiếu ưu đãi.

- ✓ Ưu điểm và nhược điểm đối với chủ sở hữu cổ phiếu ưu đãi
- ✓ Ưu điểm và nhược điểm đối với bên phát hành cổ phiếu ưu đãi

CHAPTER 7

Element 4: Securities analysis

7.1 Các Yếu Tố trong Phân Tích Công Ty

Bao gồm phân tích các yếu tố để xác định xem liệu một công ty có phải là một khoản đầu tư tốt hay không.

- ✓ Tất cả các tài liệu có liên quan và nguồn thông tin
- ✓ Giải thích rõ ràng về phân tích công ty cho khách hàng bán lẻ khi được yêu cầu
- ✓ Hợp tác và tham vấn với các chuyên gia chủ đề trong và ngoài tổ chức

7.2 Bảng Cân Đối Kế Toán

Bao gồm mục đích và nội dung của bảng cân đối kế toán của một công ty.

- ✓ Định dạng và các mục được bao gồm và cách chúng được phân loại
- ✓ Mục đích của bảng chuyển biến vốn chủ sở hữu và mối quan hệ của nó với bảng cân đối kế toán và báo cáo lợi nhuận

7.3 Báo cáo Thu nhập Toàn diện

Bao gồm mục đích và nội dung của báo cáo thu nhập toàn diện, bao gồm các nguồn thu nhập.

7.4 Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ

Bao gồm mục đích và nội dung của báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

- ✓ Lưu chuyển tiền từ các hoạt động kinh doanh
- ✓ Lưu chuyển tiền từ các hoạt động đầu tư
- ✓ Lưu chuyển tiền từ các hoạt động tài chính

7.5 Các yếu tố khác liên quan đến Báo cáo tài chính

Bao gồm các yếu tố bổ sung liên quan đến báo cáo tài chính của công ty.

- ✓ Ghi chú đối với báo cáo tài chính
- ✓ Báo cáo của Kiểm toán viên

7.6 Phân tích báo cáo tài chính bằng các tỷ lệ

Bao gồm phân tích các báo cáo tài chính cơ bản để đưa ra những phản hồi có ý nghĩa, bao gồm các tính toán tỷ lệ.

- ✓ Các tỷ lệ thanh khoản (hiện tại, nhanh, tiền mặt)
- ✓ Các tỷ lệ phân tích rủi ro (nợ trên vốn chủ sở hữu, nợ trên tài sản, bảo hiểm lãi suất)
- ✓ Các tỷ lệ sinh lợi (biên lợi nhuận, lợi tức trên tài sản, lợi tức trên vốn đầu tư)
- ✓ Các tỷ lệ hiệu quả (tài sản cố định, hàng tồn kho, khoản phải thu, khoản phải trả, vòng quay vốn lưu động)
- ✓ Các tỷ lệ vốn chủ sở hữu (chi trả cổ tức, tỷ lệ giữ lại, thu nhập trên mỗi cổ phiếu, giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, dòng tiền tự do trên vốn chủ sở hữu)

7.7 Phân tích báo cáo tài chính để đánh giá giá trị đầu tư

Bao gồm phân tích báo cáo tài chính để trả lời các câu hỏi liên quan đến quyết định đầu tư.

- ✓ Các tỷ lệ giá trị (EPS, price to earnings, dividend yield, dividend cover, dividend payout, equity to common share)
- ✓ Sử dụng phân tích xu hướng và so sánh bên ngoài

7.8 Thông tin từ các Sàn giao dịch và Cơ quan Quản lý

Bao gồm các loại và cách sử dụng thông tin về cổ phiếu và thu nhập cố định do các sàn giao dịch và cơ quan quản lý cung cấp.

- ✓ Giá, khối lượng giao dịch, lợi suất và vốn hóa thị trường
- ✓ Các hạn chế bao gồm lệnh dừng giao dịch (CTOs)

7.9 Mục Đích và Công Dụng của Chỉ Số Thị Trường

Bao gồm mục đích, cấu trúc và công dụng của các chỉ số thị trường.

- ✓ Cách các giá trị chỉ số được xây dựng
- ✓ Chỉ số so với mức trung bình so với đa yếu tố
- ✓ Weighted theo giá trị thị trường so với weighted theo giá so với equal-weighted
- ✓ Price return so với total return
- ✓ Asset class, sector, country, international

7.10 Sử dụng các chỉ số

Bao gồm việc áp dụng các chỉ số vào các bản tóm tắt thị trường và hiệu suất so sánh.

- ✓ Cung cấp bản tóm tắt thị trường
- ✓ Tính toán hiệu suất so với một benchmark

7.11 Các Phương Pháp Đánh Giá Hành vi Thị trường Chứng khoán

Bao gồm phân tích các phương pháp được sử dụng để đánh giá hành vi thị trường chứng khoán.

- ✓ Tầm quan trọng của việc sử dụng các nguồn phân tích công ty và thông tin khác nhau
- ✓ Phân tích cơ bản
- ✓ Phân tích định lượng
- ✓ Phân tích kỹ thuật/thống kê
- ✓ Các giả định và phương pháp định giá có thể được sử dụng

7.12 Phân loại các ngành công nghiệp thành các lĩnh vực

Bao gồm cách các ngành công nghiệp được phân loại thành các lĩnh vực và được giải thích trong định giá cổ phiếu.

- ✓ Sản phẩm tiêu dùng
- ✓ Các ngành sản xuất
- ✓ Các ngành dịch vụ
- ✓ Công nghệ

7.13 Các yếu tố vĩ mô kinh tế tác động đến giá chứng khoán

Bao gồm việc áp dụng các yếu tố vĩ mô kinh tế để kỳ vọng của nhà đầu tư và chuyển động thị trường.

- ✓ Lãi suất
- ✓ Lạm phát
- ✓ Việc làm
- ✓ Năng suất

7.14 Các Yếu Tố Ảnh Hưởng Đến Kỳ Vọng Hiệu Suất

Bao gồm phân tích các yếu tố khác ảnh hưởng đến kỳ vọng hiệu suất trong các khoảng thời gian khác nhau.

- ✓ Loại tài sản
- ✓ Biến động
- ✓ Ngành thị trường
- ✓ Chu kỳ kinh tế
- ✓ Điểm chuẩn

7.15 Các Yếu Tố Liên Quan Đến Thực Hiện Phân Tích Công Ty

Phân tích các yếu tố trong phân tích công ty để xác định xem một công ty có phải là một khoản đầu tư tốt hay không.

- ✓ Tất cả các tài liệu có liên quan và các nguồn thông tin
- ✓ Giải thích rõ ràng về phân tích công ty cho khách hàng bán lẻ khi được yêu cầu
- ✓ Hợp tác và tham khảo ý kiến với các chuyên gia chủ đề nội bộ và bên ngoài

7.16 Mục đích và nội dung của báo cáo vị thế tài chính

Bao gồm định dạng và phân loại của báo cáo vị thế tài chính.

- ✓ Định dạng và các mục được bao gồm cũng như cách chúng được phân loại
- ✓ Mục đích của báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu và mối quan hệ của nó với bảng cân đối kế toán và báo cáo lợi nhuận

7.17 Mục đích và nội dung của báo cáo thu nhập toàn diện

Bao gồm báo cáo thu nhập toàn diện và các nguồn thu nhập.

7.18 Mục đích và nội dung của báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Bao gồm các thành phần của báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

- ✓ Lưu chuyển tiền tệ từ các hoạt động kinh doanh
- ✓ Lưu chuyển tiền tệ từ các hoạt động đầu tư
- ✓ Lưu chuyển tiền tệ từ các hoạt động tài chính

7.19 Các Yếu Tố Khác Liên Quan đến Báo Cáo Tài Chính của Công Ty

Bao gồm các yếu tố bổ sung của báo cáo tài chính.

- ✓ Ghi chú cho báo cáo tài chính
- ✓ Báo cáo của Kiểm toán viên

7.20 Phân Tích Báo Cáo Tài Chính của Công Ty

Phân tích các báo cáo tài chính để đưa ra những nhận xét có ý nghĩa về một công ty, bao gồm các tính toán tỷ lệ.

- ✓ Tỷ lệ thanh khoản – tỷ lệ hiện tại, tỷ lệ nhanh và tỷ lệ tiền mặt
- ✓ Tỷ lệ phân tích rủi ro – nợ trên vốn chủ sở hữu, nợ trên tài sản, khả năng trả lãi
- ✓ Tỷ lệ lợi nhuận – biên lợi nhuận, lợi suất trên tài sản, lợi suất trên vốn đầu tư
- ✓ Tỷ lệ hiệu quả – vòng quay tài sản cố định, hàng tồn kho, các khoản phải thu, các khoản phải trả, vòng quay vốn lưu động
- ✓ Tỷ lệ vốn chủ sở hữu – tỷ lệ chi trả cổ tức, tỷ lệ giữ lại, thu nhập trên mỗi cổ phiếu, giá trị sách trên mỗi cổ phiếu, dòng tiền tự do cho vốn chủ sở hữu

7.21 Phân tích báo cáo tài chính về khoản đầu tư

Phân tích các báo cáo tài chính để đưa ra phản hồi về khoản đầu tư, bao gồm các tỷ lệ giá trị và xu hướng.

- ✓ Tỷ lệ giá trị – EPS, price to earnings, dividend yield, dividend cover, dividend payout, equity to common share
- ✓ Sử dụng phân tích xu hướng và so sánh bên ngoài

7.22 Thông tin cung cấp bởi các sàn giao dịch và cơ quan quản lý

Bao gồm các loại và cách sử dụng thông tin cho cổ phiếu và thu nhập cố định từ các sàn giao dịch và cơ quan quản lý.

- ✓ Giá, khối lượng, lợi suất và vốn hóa thị trường
- ✓ Các hạn chế bao gồm lệnh dừng giao dịch (CTOs)

7.23 Các Yếu Tố Khác Ảnh Hưởng Đến Kỳ Vọng Hiệu Suất

Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu suất trong các khoảng thời gian khác nhau.

- ✓ Lốp tài sản
- ✓ Độ biến động
- ✓ Ngành thị trường
- ✓ Chu kỳ kinh tế
- ✓ Các chỉ số chuẩn

CHAPTER 8

Should I use a preparatory provider or self-study?

8.1 Ưu Điểm và Nhược Điểm của Sử Dụng Nhà Cung Cấp Chuẩn Bị

Bản thiết kế cân nhắc những lợi ích và bất lợi của việc sử dụng nhà cung cấp chuẩn bị tốt để chuẩn bị cho kỳ thi.

- ✓ Ưu Điểm: structured learning, expert guidance, comprehensive resources, practice exams, peer interaction, time efficiency
- ✓ Nhược Điểm: cost, less flexibility, dependency

8.2 Ưu điểm và nhược điểm của tự học

Khung học tập cân nhắc các lợi ích và bất lợi của tự học như một phương pháp chuẩn bị cho kỳ thi.

- ✓ Ưu điểm: tiết kiệm chi phí, linh hoạt, học tập cá nhân hóa, tự lực, dễ tiếp cận
- ✓ Nhược điểm: cần kỷ luật tự thân, tốn thời gian, hướng dẫn hạn chế, những lỗ hổng tiềm ẩn

8.3 Những Lợi Ích của Việc Sử Dụng Một Nhà Cung Cấp Chuẩn Bị Tốt

Những lợi ích của một nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm học tập có cấu trúc, hướng dẫn từ chuyên gia, tài nguyên toàn diện, các bài kiểm tra thực hành, tương tác ngang hàng và hiệu quả sử dụng thời gian.

- ✓ Học tập có cấu trúc để duy trì tiến độ
- ✓ Hướng dẫn từ các giáo viên có kinh nghiệm
- ✓ Tài nguyên toàn diện được điều chỉnh cho kỳ thi
- ✓ Các bài kiểm tra thực hành phản ánh bài kiểm tra thực tế
- ✓ Tương tác ngang hàng thông qua các nhóm học tập, diễn đàn hoặc lớp học
- ✓ Hiệu quả sử dụng thời gian trong việc sắp xếp học tập

8.4 Nhược điểm của việc sử dụng Nhà cung cấp Chuẩn bị

Những bất lợi của các nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm chi phí, linh hoạt kém hơn và khả năng phụ thuộc có thể xảy ra.

- ✓ Chi phí có thể đáng kể
- ✓ Linh hoạt kém hơn do lịch trình cố định
- ✓ Sự phụ thuộc có thể hạn chế kỹ năng học tập độc lập

8.5 Những Lợi Ích của Tự Học

Những lợi ích của tự học bao gồm tiết kiệm chi phí, tính linh hoạt, học tập cá nhân hóa, tự lực và những tài nguyên công cộng dễ tiếp cận.

- ✓ Tiết kiệm chi phí bằng cách sử dụng các tài nguyên miễn phí hoặc giá thấp
- ✓ Tính linh hoạt để học tập theo tốc độ của riêng bạn
- ✓ Học tập cá nhân hóa tập trung vào các lĩnh vực yếu
- ✓ Tự lực và tư duy phản biện
- ✓ Tất cả các tài nguyên được kiểm tra đều dễ tiếp cận công khai

8.6 Nhược điểm của học tập độc lập

Những bất lợi của tự học bao gồm kỷ luật tự thân cần thiết, nhu cầu thời gian nhiều, hướng dẫn hạn chế từ chuyên gia và những khoảng trống tiềm ẩn trong phạm vi bảo hiểm.

- ✓ Cần có kỷ luật tự thân và động lực
- ✓ Tốn nhiều thời gian để thu thập tài liệu và lập kế hoạch
- ✓ Hướng dẫn hạn chế từ các chuyên gia đối với các khái niệm phức tạp
- ✓ Những khoảng trống tiềm ẩn nếu không có kế hoạch có cấu trúc

CHAPTER 9

Where can I get additional support to study for the Retail Securities Exam?

9.1 Các Quy Tắc CIRO Investment Dealer và Partially Consolidated (IDPC)

Một số nội dung được kiểm tra liên quan trực tiếp đến các quy tắc CIRO quản lý các Nhà Đầu Tư; bản thiết kế xác định các phần quy tắc IDPC cụ thể mà các ứng viên nên làm quen.

- ✓ Quy Tắc 1100 – Giải Thích
- ✓ Quy Tắc 1200 – Định Nghĩa
- ✓ Quy Tắc 1400 – Tiêu Chuẩn Hành Vi
- ✓ Quy Tắc 2600 – Yêu Cầu Năng Lực và Miễn Trừ Năng Lực
- ✓ Quy Tắc 2700 – Yêu Cầu Giáo Dục Liên Tục cho các Người Được Phê Duyệt
- ✓ Quy Tắc 3000 – Các Quy Tắc Hành Vi Kinh Doanh và Tài Khoản Khách Hàng
- ✓ Quy Tắc 5100 – Yêu Cầu Ký Quĩ – Ứng Dụng và Định Nghĩa
- ✓ Quy Tắc 7100 – Thị Trường Nợ

9.2 Quy Tắc Toàn Cầu Về Tính Toàn Vẹn Thị Trường (UMIR)

Bản thiết kế xác định các phần cụ thể của Quy Tắc Toàn Cầu Về Tính Toàn Vẹn Thị Trường do CIRO cung cấp mà các ứng viên nên đặc biệt quen thuộc.

- ✓ Phần 2 – Giao dịch lạm dụng
- ✓ Phần 4 – Giao dịch trước
- ✓ Phần 5 – Nghĩa vụ thực hiện tốt nhất
- ✓ Phần 7 – Giao dịch trên một sàn giao dịch
- ✓ Phần 10 – Nghĩa vụ của người giám sát

9.3 Quy tắc Investment Dealer và Hợp nhất Một phần (IDPC)

Một số nội dung được kiểm tra liên quan trực tiếp đến các quy tắc CIRO quản lý Investment Dealers, với các ứng cử viên dự kiến ☒☒ sẽ làm quen với các phần quy tắc IDPC được chỉ định.

- ✓ Rule 1100 – Giải thích
- ✓ Rule 1200 – Định nghĩa
- ✓ Rule 1400 – Tiêu chuẩn về hành vi
- ✓ Rule 2600 – Yêu cầu về năng lực và miễn trừ khỏi năng lực
- ✓ Rule 2700 – Yêu cầu giáo dục liên tục cho các Người được Phê duyệt
- ✓ Rule 3000 – Các quy tắc về hành vi kinh doanh và tài khoản khách hàng
- ✓ Rule 5100 – Yêu cầu ký quỹ – ứng dụng và định nghĩa
- ✓ Rule 7100 – Thị trường nợ

9.4 Luật chống rửa tiền (PCMLTFA)

Kỳ thi bao gồm mục đích, các yêu cầu chung và hậu quả của việc vi phạm Đạo luật về Nguồn gốc của Tội phạm (Rửa tiền) và Tài chính Khủng bố cũng như các quy định của nó, được ghi lại trên trang web của FINTRAC.

- ✓ Tập trung vào mục đích, các yêu cầu chung và hậu quả của việc vi phạm
- ✓ PCMLTF Regulations

9.5 Các Công cụ Quốc gia từ CSA

Ghi chú trong bản thiết kế cho biết rằng các Công cụ Quốc gia cụ thể được tìm thấy trên trang web của Cơ quan Quản lý Chứng khoán Canada được tham chiếu trong chương trình giảng dạy.

- ✓ NI 41-101 General Prospectus Requirements
- ✓ NI 45-106 Prospectus Exemptions

9.6 Thuật ngữ kế toán theo IFRS

Mặc dù các quy định kế toán cụ thể sẽ không được kiểm tra, bản thiết kế kỳ thi nêu rõ rằng cần phải quen thuộc với thuật ngữ kế toán theo Tiêu chuẩn Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS).

9.7 Tài Nguyên của Các Cơ Quan Chính Phủ và Quản Lý Quy Định

Bản thiết kế liệt kê các cơ quan chính phủ và quản lý quy định có các tài nguyên phù hợp để hiểu rõ môi trường quản lý và pháp luật chi phối ngành đầu tư Canada.

- ✓ Government of Canada (Canada.ca)
- ✓ Office of the Superintendent of Financial Institutions (OSFI)
- ✓ Canadian Securities Administrators (CSA)
- ✓ Financial Consumer Agency of Canada (FCAC)
- ✓ Bank of Canada
- ✓ Canadian Investment Regulatory Organization (CIRO)

9.8 PCMLTFA và Quy định PCMLTF

Kỳ thi đề cập đến mục đích, yêu cầu chung và hậu quả của việc vi phạm luật chống rửa tiền và tài trợ khủng bố được ghi lại trên trang web FINTRAC.

- ✓ Đạo luật Về tiền thu được từ tội phạm (Rửa tiền) và Tài trợ Khủng bố (PCMLTFA)
- ✓ Quy định PCMLTF
- ✓ Được ghi lại trên trang web FINTRAC

9.9 Thuật ngữ kế toán IFRS

Mặc dù các quy định kế toán cụ thể sẽ không được kiểm tra, nhưng cần phải hiểu rõ thuật ngữ kế toán theo Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế.

- ✓ Thuật ngữ kế toán theo IFRS là bắt buộc
- ✓ Các quy định kế toán cụ thể sẽ không được kiểm tra

CHAPTER 10

Element 5: Managed products and other investments

10.1 Các Loại Sản Phẩm Được Quản Lý

Bao gồm các loại sản phẩm được quản lý khác nhau có sẵn.

- ✓ Mutual fund trusts
- ✓ Mutual fund corporations
- ✓ Income trusts
- ✓ Closed-end funds
- ✓ Real estate investment trusts (REITs)
- ✓ Exchange-traded funds (ETFs)
- ✓ Wrap funds/fund of funds/ETF wrap
- ✓ Pooled funds

10.2 Các Cân Nhắc cho Nhà Đầu Tư trong Các Sản Phẩm Quản Lý

Bao gồm phân tích các cân nhắc chính ảnh hưởng đến nhà đầu tư trong các sản phẩm quản lý.

- ✓ Phạm vi các lựa chọn phơi nhiễm (thu nhập và tăng trưởng, các lớp tài sản, ngành, địa lý, đạo đức và ESG, đa dạng hóa/tập trung)
- ✓ Ưu điểm và nhược điểm của các sản phẩm quản lý

10.3 Các Đặc Điểm Chính của Quỹ Tương Hỗ

Bao gồm các đặc điểm chính của quỹ tương hỗ.

- ✓ Quyền truy cập vào quỹ tương hỗ tại Canada
- ✓ Cấu trúc (trust so với corporate)
- ✓ Những Người Tham Gia – trustee, manager, distributor, custodian
- ✓ Cấu Trúc Phí
- ✓ Định Giá Hàng Ngày

10.4 Những Cân Nhắc cho Nhà Đầu Tư trong Quỹ Tương Hỗ

Bao gồm phân tích các cân nhắc chính ảnh hưởng đến nhà đầu tư trong quỹ tương hỗ.

- ✓ Ưu điểm và nhược điểm đối với nhà đầu tư
- ✓ Ưu điểm và nhược điểm đối với nhà cung cấp
- ✓ Nguồn rủi ro và lợi nhuận tiềm năng, bao gồm các phương pháp xếp hạng rủi ro

10.5 Những Cân Nhắc cho Nhà Đầu Tư trong ETFs

Bao gồm phân tích các cân nhắc chính ảnh hưởng đến nhà đầu tư trong ETFs.

- ✓ Quyền truy cập vào ETFs
- ✓ Sự tạo lập
- ✓ Định giá: giá thị trường so với giá trị tài sản ròng (NAV)
- ✓ Các phong cách quản lý ETF
- ✓ Việc sử dụng đòn bẩy
- ✓ Ưu điểm và nhược điểm của ETFs so với quỹ tương hỗ
- ✓ Cấu trúc chi phí

10.6 Các phong cách quản lý quỹ

Bao gồm các đặc điểm và mục đích của các phong cách quản lý quỹ.

- ✓ Quản lý tích cực và thụ động
- ✓ Smart beta/đầu tư theo yếu tố
- ✓ Quỹ có đòn bẩy
- ✓ Quỹ nghịch đảo

10.7 Các nguồn thông tin về các sản phẩm được quản lý

Bao gồm các nguồn thông tin về các sản phẩm được quản lý, bao gồm các tờ thực tế về quỹ và các tờ thực tế về ETF.

10.8 Tiêu Chí Đánh Giá Hiệu Suất Quỹ

Bao gồm các tiêu chí điển hình để đánh giá hiệu suất của một quỹ.

- ✓ Đo lường lợi suất (holding period, money-weighted, time-weighted rate of return)
- ✓ So sánh lợi suất (benchmark, peer group)

10.9 Phương Pháp Định Giá cho các Quỹ Được Quản Lý

Bao gồm ứng dụng các phương pháp định giá cho các quỹ được quản lý, bao gồm các phép tính.

- ✓ Định giá các unit hoặc cổ phiếu quỹ tương hỗ, bao gồm NAVPS
- ✓ Đo lường và so sánh hiệu suất của quỹ
- ✓ Dữ liệu hiệu suất tiêu chuẩn và lợi suất toàn phần
- ✓ Sử dụng các phép so sánh và benchmark thích hợp (được chỉ định trước, thích hợp, có thể đo lường, rõ ràng, phản ánh, chịu trách nhiệm, có thể đầu tư)

10.10 Tác động của chi phí đối với các sản phẩm quản lý

Bao gồm tác động của chi phí đối với hiệu suất của các sản phẩm quản lý.

- ✓ Phí và chi phí tải
- ✓ Vòng quay
- ✓ Thuế (trên quỹ, trên nhà đầu tư, thuế giữ lại, hoàn lại được, không hoàn lại được)
- ✓ Đánh giá tỷ lệ chi phí (tỷ lệ chi phí quản lý, tỷ lệ chi phí giao dịch)

10.11 Những Hậu quả của Redemptions

Bao gồm phân tích những hậu quả của redemptions.

- ✓ Hậu quả về thuế (T-swps)
- ✓ Các kế hoạch rút tiền
- ✓ Tạm dừng redemptions – Gating

10.12 Lựa chọn giữa các sản phẩm quản lý và không quản lý

Bao gồm các yếu tố cần xem xét khi lựa chọn giữa các sản phẩm quản lý và không quản lý.

- ✓ Quyết định của nhà đầu tư
- ✓ Khuyến nghị của Đại diện Đăng ký

10.13 Các quỹ chiến lược thay thế và tài sản thay thế

Bao gồm các loại quỹ chiến lược thay thế và tài sản thay thế.

- ✓ Hedge funds
- ✓ Structured products
- ✓ Alternative investment funds
- ✓ Crypto-assets
- ✓ Private equity
- ✓ Venture capital

10.14 Đặc điểm của Quỹ Chiến lược Thay thế

Bao gồm phân tích các quỹ chiến lược thay thế và các loại đầu tư khác.

- ✓ Cấu trúc
- ✓ Đặc điểm
- ✓ Phí: quản lý, hiệu suất, hurdle rates
- ✓ Ưu điểm và nhược điểm cho nhà đầu tư và nhà cung cấp
- ✓ Nguồn gốc của rủi ro và lợi suất tiềm năng
- ✓ Tác động của các chi phí liên quan đến mua lại và nắm giữ các khoản đầu tư khác
- ✓ Yêu cầu nhà đầu tư được công nhận

10.15 Những Cân Nhắc Ảnh Hưởng Đến Nhà Đầu Tư Trong Các Sản Phẩm Quản Lý

Phân tích những cân nhắc ảnh hưởng đến nhà đầu tư trong các sản phẩm quản lý.

- ✓ Phạm vi các mức độ rủi ro có sẵn – thu nhập và tăng trưởng, các lớp tài sản, ngành, địa lý, đạo đức và ESG, đa dạng hóa/tập trung
- ✓ Ưu điểm và nhược điểm của các sản phẩm quản lý

10.16 Các Yếu Tố Ảnh Hưởng đến Nhà Đầu Tư trong Quỹ Tương Hỗ

Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến nhà đầu tư trong quỹ tương hỗ.

- ✓ Những lợi thế và nhược điểm đối với nhà đầu tư
- ✓ Những lợi thế và nhược điểm đối với nhà cung cấp
- ✓ Nguồn gốc rủi ro và lợi suất tiềm năng, bao gồm các phương pháp xếp hạng rủi ro

10.17 Những Cân Nhắc Ảnh Hưởng Đến Nhà Đầu Tư Trong ETFs

Phân tích những cân nhắc ảnh hưởng đến nhà đầu tư trong ETFs.

- ✓ Tiếp cận ETFs
- ✓ Tạo lập
- ✓ Định giá: giá thị trường so với giá trị tài sản ròng (NAV)
- ✓ Các phong cách quản lý ETF
- ✓ Sử dụng đòn bẩy
- ✓ Ưu điểm và nhược điểm của ETFs so với quỹ tương hỗ
- ✓ Cấu trúc chi phí

10.18 Đặc điểm và mục đích của các phong cách quản lý quỹ

Bao gồm các phong cách quản lý quỹ khác nhau và mục đích của chúng.

- ✓ Quản lý chủ động và thụ động
- ✓ Smart beta/factor investing
- ✓ Quỹ được sử dụng đòn bẩy
- ✓ Quỹ ngược

10.19 Tiêu chí đánh giá hiệu suất của quỹ

Bao gồm các tiêu chí điển hình để đánh giá hiệu suất quỹ.

- ✓ Đo lường lợi tức – holding period, money-weighted, time-weighted rate of return
- ✓ So sánh lợi tức – benchmark, peer group

10.20 Tác động của Chi phí đối với Hiệu suất Sản phẩm Được Quản lý

Bao gồm cách các chi phí ảnh hưởng đến hiệu suất của sản phẩm được quản lý.

- ✓ Phí tải và phí
- ✓ Vòng quay
- ✓ Thuế – trên quỹ, trên nhà đầu tư, thuế khác nguồn (có thể hoàn lại và không thể hoàn lại)
- ✓ Đánh giá tỷ lệ chi phí – tỷ lệ chi phí quản lý, tỷ lệ chi phí giao dịch

10.21 Các Loại Quỹ Chiến Lược Thay Thế và Tài Sản

Bao gồm các quỹ chiến lược thay thế và tài sản thay thế.

- ✓ Quỹ phòng hộ (Hedge funds)
- ✓ Sản phẩm có cấu trúc
- ✓ Quỹ đầu tư thay thế
- ✓ Tài sản tiền điện tử
- ✓ Vốn tư nhân
- ✓ Vốn mạo hiểm

CHAPTER 11

Element 6: Portfolio construction

11.1 Quy trình Quyết định Phân bổ Tài sản

Bao gồm quy trình và nguyên tắc phân bổ tài sản trong xây dựng danh mục đầu tư.

- ✓ Nguyên tắc xây dựng danh mục đầu tư
- ✓ Danh mục, quy trình và tầm quan trọng của phân bổ tài sản
- ✓ Các loại và khía cạnh chính của phân bổ tài sản (tactical, strategic, rebalancing)
- ✓ Các danh mục hỗn hợp tài sản và chiến lược thiết lập hỗn hợp tài sản
- ✓ Lợi ích của các kỹ thuật lựa chọn cổ phiếu khác nhau
- ✓ Lợi ích của chiến lược cân bằng lại
- ✓ Chi phí thực hiện và cân bằng lại (spread, hoa hồng, thời gian)

11.2 Các Loại Rủi Ro Khác Nhau

Bao gồm các loại rủi ro khác nhau ảnh hưởng đến các danh mục đầu tư.

- ✓ Rủi ro lãi suất
- ✓ Rủi ro lạm phát
- ✓ Rủi ro thanh khoản
- ✓ Rủi ro vốn
- ✓ Rủi ro thu nhập
- ✓ Rủi ro của nhà phát hành
- ✓ Rủi ro tội phạm tài chính

11.3 Các Biện Pháp Đo Lường Rủi Ro

Bao gồm những gì các biện pháp đo lường rủi ro khác nhau chỉ ra về một tài sản hoặc danh mục đầu tư.

- ✓ Độ lệch chuẩn và phương sai
- ✓ Beta
- ✓ Đa nhân tố
- ✓ Drawdown

11.4 Quy trình quản lý rủi ro đối với rủi ro và lợi suất

Bao gồm việc áp dụng các quy trình quản lý rủi ro để xử lý rủi ro và lợi suất.

- ✓ Vai trò của rủi ro trong lựa chọn tài sản
- ✓ Phòng chống rủi ro và đa dạng hóa
- ✓ Các yếu tố ảnh hưởng đến lợi suất kỳ vọng và rủi ro của danh mục đầu tư

11.5 Quản lý Rủi ro cho Bán Khống

Bao gồm việc áp dụng các quy trình quản lý rủi ro cho bán khống.

- ✓ Quy trình bán khống và các rủi ro liên quan
- ✓ Yêu cầu ký quỹ cho các vị thế dài và ngắn

11.6 Các Khái Niệm Về Khuyến Nghị Danh Mục Đầu Tư

Bao gồm các khái niệm cơ bản về khuyến nghị danh mục đầu tư.

- ✓ Lý thuyết danh mục đầu tư hiện đại/lý thuyết phương sai trung bình
- ✓ Đa dạng hóa hiệu quả, đa dạng hóa ngẫu thơ và tập trung theo ngành công nghiệp hoặc nhà phát hành
- ✓ Mô hình Black–Litterman
- ✓ Mô phỏng Monte Carlo

11.7 Các mô hình định giá tài sản

Bao gồm mục đích, ưu điểm và nhược điểm của các mô hình định giá tài sản.

- ✓ Mô hình định giá tài sản vốn
- ✓ Lý thuyết định giá arbitrage
- ✓ Mô hình đa nhân tố (Fama–French năm nhân tố, Fama–French năm nhân tố + momentum, Carhart bốn nhân tố)

11.8 Áp dụng mô hình định giá tài sản vốn

Bao gồm việc áp dụng CAPM để tính toán lợi suất kỳ vọng và rủi ro của một danh mục đầu tư hoặc tài sản.

11.9 Những hệ quả của giả thuyết thị trường hiệu quả

Bao gồm những hệ quả của giả thuyết thị trường hiệu quả đối với quản lý danh mục đầu tư.

11.10 Quản lý danh mục đầu tư tích cực cho các quản lý cổ phiếu

Bao gồm phân tích các kỹ thuật quản lý danh mục đầu tư tích cực cho các quản lý cổ phiếu.

- ✓ Top-down vs. bottom-up
- ✓ Sector rotation
- ✓ Growth investing
- ✓ Value investing
- ✓ Market timing

11.11 Quản lý danh mục đầu tư thụ động cho các quản lý cổ phiếu

Bao gồm phân tích các kỹ thuật quản lý danh mục đầu tư thụ động cho các quản lý cổ phiếu.

- ✓ Mua và nắm giữ
- ✓ Theo dõi/chỉ số hóa

11.12 Các Kỹ Thuật Quản Lý Danh Mục Đầu Tư Thu Nhập Cố Định

Bao gồm các kỹ thuật quản lý danh mục đầu tư thu nhập cố định thụ động và tích cực.

- ✓ Mua và nắm giữ thụ động
- ✓ Khớp chỉ số
- ✓ Bảo vệ mặt tính (Immunization)
- ✓ Quản lý thời hạn (Duration)
- ✓ Trao đổi trái phiếu
- ✓ Xoay vòng khu vực

11.13 Các quy trình quản lý rủi ro cho bán khống

Áp dụng các phương pháp quản lý rủi ro vào bán khống.

- ✓ Quy trình bán khống và những rủi ro liên quan
- ✓ Yêu cầu ký quỹ cho các vị thế dài và ngắn

11.14 Mục đích và ưu điểm/nhược điểm của các mô hình định giá tài sản

Bao gồm các ưu điểm và nhược điểm của các mô hình định giá tài sản.

- ✓ Mô hình định giá tài sản vốn
- ✓ Lý thuyết định giá chênh lệch giá
- ✓ Các mô hình đa yếu tố – Fama–French five-factor, Fama–French five-factor + momentum, Carhart four-factor

11.15 Những Hàm Ý của Giả Thuyết Thị Trường Hiệu Quả

Bao gồm những hàm ý của EMH đối với quản lý danh mục đầu tư.

11.16 Kỹ thuật quản lý danh mục hoạt động cho cổ phiếu

Phân tích các kỹ thuật quản lý danh mục cổ phiếu hoạt động.

- ✓ Từ trên xuống so với từ dưới lên
- ✓ Xoay vòng lĩnh vực
- ✓ Đầu tư tăng trưởng
- ✓ Đầu tư giá trị
- ✓ Định thời thị trường

11.17 Các kỹ thuật quản lý danh mục đầu tư thụ động cho cổ phiếu

Phân tích các kỹ thuật quản lý danh mục đầu tư cổ phiếu thụ động.

- ✓ Mua và giữ
- ✓ Theo dõi/lập chỉ số

CHAPTER 12

Academic or topical learning programs

12.1 Các lĩnh vực chương trình chủ đề có liên quan đến chương trình đào tạo

Bản thiết kế xác định các ví dụ về nội dung chương trình học thuật hoặc chủ đề được cung cấp thông qua các trường cao đẳng và đại học có liên quan đến các phần cụ thể của chương trình đào tạo.

- ✓ Thị trường tài chính – các thành phần, hoạt động chính và các lớp tài sản
- ✓ Quản lý danh mục đầu tư – quản lý danh mục đầu tư hoặc tài sản
- ✓ Quản lý quỹ – các quỹ đầu tư và sản phẩm danh mục đầu tư được quản lý

12.2 Các Chương Trình Thị Trường Tài Chính

Các chương trình giới thiệu các thành phần, hoạt động chính và các lớp tài sản trong thị trường tài chính, liên quan đến các phần cụ thể của chương trình học.

- ✓ Giới thiệu các thành phần, hoạt động chính và các lớp tài sản trong thị trường tài chính

12.3 Các chương trình quản lý danh mục đầu tư

Các chương trình liên quan đến quản lý danh mục đầu tư hoặc tài sản như nội dung học tập chủ đề có liên quan.

- ✓ Các chương trình liên quan đến quản lý danh mục đầu tư hoặc tài sản

12.4 Các chương trình quản lý quỹ

Các chương trình giải thích về quỹ đầu tư và các sản phẩm danh mục đầu tư được quản lý khác.

- ✓ Các chương trình giải thích về quỹ đầu tư và các sản phẩm danh mục đầu tư được quản lý khác

CHAPTER 13

Element 7: Investment recommendations

13.1 Mối quan hệ giữa mục tiêu, hồ sơ rủi ro và hiệu suất

Bao gồm phân tích mối quan hệ giữa các mục tiêu của khách hàng, nhu cầu, hồ sơ rủi ro và hiệu suất.

13.2 Những Ràng Buộc Phi Tài Chính Đối Với Lựa Chọn Đầu Tư

Bao gồm phân tích tác động của việc khách hàng áp đặt các ràng buộc phi tài chính đối với lựa chọn của họ.

- ✓ Các cân nhắc về công bằng, đa dạng và hòa nhập
- ✓ Các tiêu chí về môi trường, xã hội và quản trị
- ✓ Các sở thích cá nhân khác

13.3 Các Nguyên Tắc của Tài Chính Hành Vi

Bao gồm các nguyên tắc tài chính hành vi và tác động của chúng đối với các quyết định và lợi suất của khách hàng.

- ✓ Những sai sót nhận thức (representativeness, illusion of control, confirmation, hindsight)
- ✓ Những thiên vị xử lý thông tin (framing, anchoring, mental accounting, availability)
- ✓ Những thiên vị cảm xúc (loss aversion, overconfidence, endowment)
- ✓ Những thiên vị thị trường vốn (survivorship, gambler's fallacy, herding, home country)

13.4 Xác định phù hợp cho khách hàng bán lẻ trong các khuyến nghị

Bao gồm việc áp dụng các yêu cầu xác định phù hợp trong các tình huống khuyến nghị.

- ✓ Lựa chọn các sản phẩm phù hợp
- ✓ Ảnh hưởng của kế sản phẩm của Nhà môi giới Đầu tư
- ✓ Tài sản ròng và nhu cầu thanh khoản của khách hàng
- ✓ Lập kế hoạch quản lý tiền mặt và chiến lược tiết kiệm
- ✓ Các đặc điểm của các chương trình lương hưu của chính phủ

13.5 Lựa chọn danh mục đầu tư dựa trên thông tin KYC

Bao gồm áp dụng các quy trình để lựa chọn danh mục đầu tư dựa trên thông tin KYC.

- ✓ Nhu cầu đầu tư, mục tiêu và hồ sơ rủi ro của khách hàng
- ✓ Thành phần danh mục đầu tư hiện tại, mức rủi ro và khả năng thiếu hụt tiềm ẩn
- ✓ Các chiến lược quản lý đầu tư có liên quan
- ✓ Các giải pháp để giải quyết các xung đột giữa kỳ vọng và hồ sơ rủi ro
- ✓ Lợi ích của phân tích dòng tiền

13.6 Giải quyết các hành động đầu tư cho một khách hàng

Bao gồm việc áp dụng các yếu tố liên quan đến các hành động đầu tư cho một khách hàng.

- ✓ Tác động của các thay đổi đáng kể đối với thông tin KYC của khách hàng
- ✓ Tác động không mong muốn của hành động đầu tư (tập trung, thanh khoản)
- ✓ Tác động tiềm tàng và thực tế của chi phí đối với lợi suất
- ✓ Xem xét một loạt các hành động thay thế hợp lý

13.7 Những Yêu Cầu Chính của Quy Trình Đề Xuất

Bao gồm phân tích các yêu cầu chính của quy trình đề xuất hành động đầu tư.

- ✓ Những ưu điểm và nhược điểm của mỗi sản phẩm và hành động được đề xuất
- ✓ Những rủi ro liên quan đến mỗi sản phẩm và hành động được đề xuất
- ✓ Những gì mà hành động được đề xuất có thể đạt được cho khách hàng
- ✓ Quy trình để bảo đảm cam kết của khách hàng

13.8 Giá trị của tiền theo thời gian trong việc xác định mục tiêu tài chính

Bao gồm việc áp dụng giá trị của tiền theo thời gian để xác định các mục tiêu tài chính của khách hàng.

- ✓ Đầu tư định kỳ cần thiết để đạt được mục tiêu/khoản nợ trong tương lai đã biết
- ✓ Thu nhập định kỳ trong tương lai từ một khoản đầu tư duy nhất (giá trị hiện tại của một niên kim)

13.9 Lập kế hoạch thuế cá nhân và công ty

Bao gồm ứng dụng những kiến thức cơ bản về lập kế hoạch thuế cá nhân và công ty cho các khuyến nghị.

- ✓ Các chiến lược lập kế hoạch thuế và lợi ích
- ✓ Các tài khoản ưu đãi về thuế (FHSAs, RRSPs, RESPs, TFSA)
- ✓ Các chiến lược giảm thiểu trách nhiệm thuế (khấu trừ/tín dụng, chia tách thu nhập, cắt lỗ thuế)
- ✓ Các công ty (thu nhập hoạt động so với thu nhập thụ động, tích hợp, các tài khoản ghi chú CDA/RDTH/GRIP)

13.10 Hệ thống thuế lợi nhuận vốn của Canada

Bao gồm áp dụng các nguyên tắc cơ bản của hệ thống thuế lợi nhuận vốn của Canada cho lợi nhuận đầu tư.

- ✓ Tính toán lợi nhuận vốn và tổn thất vốn
- ✓ Xử lý thuế đối với lợi nhuận và tổn thất
- ✓ Chiến lược giảm thiểu trách nhiệm thuế lợi nhuận vốn

13.11 Hệ thống thuế thu nhập Canada

Bao gồm việc áp dụng các kiến thức cơ bản của hệ thống thuế thu nhập Canada vào thu nhập từ đầu tư.

- ✓ Tính toán thuế thu nhập phải trả
- ✓ Xử lý thuế lãi suất
- ✓ Xử lý thuế cổ tức (đủ điều kiện, không đủ điều kiện, nước ngoài)

13.12 Yêu cầu xử lý khiếu nại

Bao gồm áp dụng các yêu cầu quy định điều chỉnh việc xử lý khiếu nại.

- ✓ Công nhận
- ✓ Quy trình
- ✓ Giải quyết
- ✓ Báo cáo
- ✓ Thực hành bị cấm

13.13 Mối quan hệ giữa mục tiêu của khách hàng, rủi ro và hiệu suất

Phân tích mối quan hệ giữa mục tiêu của khách hàng, nhu cầu, hồ sơ rủi ro và hiệu suất.

13.14 Tác động của các ràng buộc phi tài chính đối với các lựa chọn

Phân tích tác động của các ràng buộc phi tài chính do khách hàng áp đặt đối với các lựa chọn đầu tư.

- ✓ Những cân nhắc về công bằng, đa dạng và hòa nhập
- ✓ Các tiêu chí về môi trường, xã hội và quản trị
- ✓ Những sở thích cá nhân khác

13.15 Các Yếu Tố Trong Việc Xử Lý Các Hành Động Đầu Tư Cho Khách Hàng

Áp dụng các yếu tố liên quan đến các hành động đầu tư cho khách hàng.

- ✓ Tác động của những thay đổi đáng kể đối với thông tin KYC của khách hàng
- ✓ Tác động không mong muốn của hành động đầu tư – tập trung, tính thanh khoản
- ✓ Tác động tiềm tàng và thực tế của chi phí đối với lợi suất
- ✓ Xem xét một loạt các hành động thay thế hợp lý

13.16 Hệ thống thuế thu nhập Canada cho các khoản đầu tư

Áp dụng những kiến thức cơ bản về thuế thu nhập từ các khoản đầu tư của khách hàng.

- ✓ Tính toán thuế thu nhập phải nộp
- ✓ Xử lý thuế trên lãi suất
- ✓ Xử lý thuế trên cổ tức – có điều kiện, không có điều kiện, nước ngoài

13.17 Các Yêu Cầu Quy Định Về Xử Lý Khiếu Nại

Áp dụng các yêu cầu xử lý khiếu nại cho các tình huống cụ thể.

- ✓ Công Nhận
- ✓ Quy Trình
- ✓ Giải Quyết
- ✓ Báo Cáo
- ✓ Các Hành Động Bị Cấm

CHAPTER 14

Element 8: Execution and market integrity

14.1 UMIR abusive trading requirements

Bao gồm việc áp dụng các yêu cầu UMIR về best execution và abusive trading.

- ✓ Best execution
- ✓ Abusive trading (specific unacceptable activities, manipulative and deceptive practices, artificial pricing, improper orders and trades)
- ✓ Front running

14.2 Trách Nhiệm Gatekeeping Của UMIR

Bao gồm việc áp dụng các yêu cầu quy định cho gatekeeping UMIR.

- ✓ Mục đích của các nghĩa vụ gatekeeping UMIR
- ✓ Hoạt động tài chính và mô hình tiêu biểu của khách hàng để xác định các giao dịch đáng ngờ
- ✓ Cách xác định và báo cáo các giao dịch đáng ngờ
- ✓ Hoạt động giao dịch nội bộ có thể xảy ra và các vi phạm
- ✓ Các khuôn khổ quy định áp dụng đối với những người tố cáo
- ✓ Các nghĩa vụ báo cáo áp dụng cho các công ty và cơ quan quản lý

14.3 Các Loại Lệnh

Bao gồm việc áp dụng các tính năng của các loại lệnh khác nhau để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

- ✓ Lệnh giới hạn giá
- ✓ Lệnh thị trường
- ✓ Thực hiện ngay và hủy
- ✓ Thực hiện hoặc hủy
- ✓ Lệnh dừng
- ✓ Lệnh tăng nổi
- ✓ Bán khống

14.4 Quy trình thực hiện và thanh toán giao dịch

Bao gồm việc áp dụng các khía cạnh của quy trình thực hiện và thanh toán giao dịch theo yêu cầu của khách hàng.

- ✓ Nhận thức về các thị trường khác nhau
- ✓ Đặt lệnh, bao gồm xử lý các lỗi và thay đổi lệnh
- ✓ Quy trình thanh toán và giao hàng
- ✓ Giao dịch ngoại hối và chuyển đổi tiền tệ
- ✓ Mục đích và ứng dụng của quy tắc tài khoản tiền mặt
- ✓ Quy trình hạn chế đối với các tài khoản tiền mặt quá hạn

14.5 Tài khoản ký quỹ dài hạn và ngắn hạn

Bao gồm việc sử dụng các tài khoản ký quỹ dài hạn và ngắn hạn.

- ✓ Các tình huống ký quỹ đặc biệt
- ✓ Nhu cầu về các phép ủy quyền giao dịch chuyên biệt

14.6 Yêu cầu báo cáo cho khách hàng

Bao gồm các yêu cầu báo cáo cho khách hàng về các đơn hàng và xác nhận.

- ✓ Yêu cầu xác nhận đơn hàng với khách hàng, bao gồm phí và hoa hồng
- ✓ Trách nhiệm của Investment Dealer đối với xác nhận giao dịch và báo cáo tài khoản

14.7 Hiểu biết về UMIR

Áp dụng các quy định UMIR bao gồm thực thi và giao dịch lạm dụng trong các tình huống khác nhau.

- ✓ Thực hiện tốt nhất
- ✓ Giao dịch lạm dụng – các hoạt động không được chấp nhận cụ thể, thực hành thao túng và lừa dối, định giá nhân tạo, lệnh và giao dịch không phù hợp
- ✓ Chạy phía trước

14.8 Đặc điểm của các loại lệnh khác nhau

Áp dụng các đặc điểm của các loại lệnh khác nhau để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

- ✓ Lệnh giới hạn giá
- ✓ Lệnh thị trường
- ✓ Lệnh hủy ngay lập tức
- ✓ Lệnh fill or kill
- ✓ Lệnh dừng
- ✓ Lệnh tăng băng
- ✓ Bán khống

14.9 Sử dụng Tài khoản Margin Long và Short

Bao gồm việc sử dụng các tài khoản margin long và short cũng như các tình huống đặc biệt.

- ✓ Các tình huống margin đặc biệt
- ✓ Nhu cầu cấp phép giao dịch chuyên biệt

CHAPTER 15

Element 9: Monitoring, reporting and maintaining client relationships

15.1 Giám sát và Đánh giá Hiệu suất Danh mục đầu tư

Bao gồm áp dụng quy trình giám sát và đánh giá hiệu suất danh mục đầu tư.

- ✓ Thị trường và nền kinh tế
- ✓ Nhu cầu và hoàn cảnh của khách hàng

15.2 Công bố và đo lường hiệu suất đầu tư

Bao gồm việc áp dụng quy trình công bố và đo lường hiệu suất đầu tư.

- ✓ Cách đo lường hiệu suất
- ✓ Cách xác định hiệu suất so sánh
- ✓ Sử dụng hồi quy đa yếu tố
- ✓ Sử dụng đúng cách các chỉ số chuẩn trong đánh giá hiệu suất danh mục
- ✓ Chi phí giao dịch và hàm ý về thuế của các khuyến nghị
- ✓ Các khoản phí và chi phí và ảnh hưởng đến lợi nhuận của khách hàng

15.3 Tính toán hiệu suất đầu tư

Bao gồm phân tích các tính toán hiệu suất đầu tư cho chứng khoán hoặc danh mục đầu tư.

- ✓ Tỷ lệ lợi nhuận
- ✓ Rủi ro tuyệt đối/độ lệch chuẩn
- ✓ Lợi nhuận điều chỉnh rủi ro (Sharpe, Treynor, Jensen)
- ✓ Hiệu suất so với các điểm chuẩn
- ✓ Hồi quy đa nhân tố

15.4 Yêu Cầu Giao Tiếp của CIRO

Bao gồm việc áp dụng các yêu cầu của CIRO khi giao tiếp với khách hàng và công chúng.

- ✓ Nhận thức về các nghĩa vụ và thực tiễn tốt nhất
- ✓ Sử dụng tiêu đề chuyên nghiệp một cách thích hợp
- ✓ Các giao tiếp gây hiểu lầm
- ✓ Các hạn chế và hướng dẫn liên quan đến phương tiện truyền thông xã hội và các giao tiếp khác
- ✓ Các vấn đề liên quan đến giao tiếp ngoài kênh

15.5 Yêu cầu duy trì hồ sơ khách hàng

Bao gồm việc áp dụng các yêu cầu để duy trì tất cả các phản hồi/hồ sơ của khách hàng.

- ✓ Tính thích hợp của tài khoản
- ✓ Xác định tính thích hợp
- ✓ Biết khách hàng của bạn (KYC)
- ✓ Biết sản phẩm của bạn (KYP)
- ✓ Xung đột lợi ích
- ✓ Thực hành bán hàng
- ✓ Các thỏa thuận bồi thường
- ✓ Các thực hành khuyến khích và các thỏa thuận bồi thường khác
- ✓ Các thực hành khuyến khích có thể mang lợi cho Công ty Đầu tư hoặc Đại diện Đã đăng ký

15.6 Yêu cầu của CIRO để giao tiếp với khách hàng/công chúng

Áp dụng các yêu cầu giao tiếp của CIRO vào các tình huống khác nhau.

- ✓ Nhận thức về các nghĩa vụ và các thực tiễn tốt nhất
- ✓ Sử dụng thích hợp các danh hiệu chuyên nghiệp
- ✓ Giao tiếp gây hiểu lầm
- ✓ Các hạn chế và hướng dẫn liên quan đến phương tiện truyền thông xã hội và các giao tiếp khác
- ✓ Các vấn đề liên quan đến giao tiếp ngoài kênh chính thức